



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0043287

(51)^{2020.01} B62J 9/12; B62J 43/30

(13) B

(21) 1-2020-07261

(22) 15/12/2020

(30) 2019-231725 23/12/2019 JP

(45) 25/02/2025 443

(43) 25/02/2021 395

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Haruka TSUDA (JP).

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) KẾT CẤU PHẦN ĐỪNG VẬT DỤNG DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN
HAI BÊN

(21) 1-2020-07261

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm tấm ốp trong (43) có phần miệng (50), phần hốc đựng (80) bố trí trên xe ở phía trước tấm ốp trong (43) theo cách gồi chông lên phần miệng (50) và nắp đậy hốc đựng có phần nắp gồi chông lên tấm ốp trong (43) và có kết cấu để mở và đóng phần miệng (50) nhờ sử dụng phần nắp. Nắp đậy hốc đựng có phần xoay nối với tấm ốp trong (43). Mép lỗ (51) của phần miệng (50) có mép dưới (52) mà định ra phần miệng (50) từ phía dưới. Tấm ốp trong (43) bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) để lắp phần xoay trong đó. Phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn so với phần đầu của mép dưới (52) của phần miệng (50) khi nhìn theo chiều mở của phần miệng (50). Phần hốc đựng (80) kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng (50).

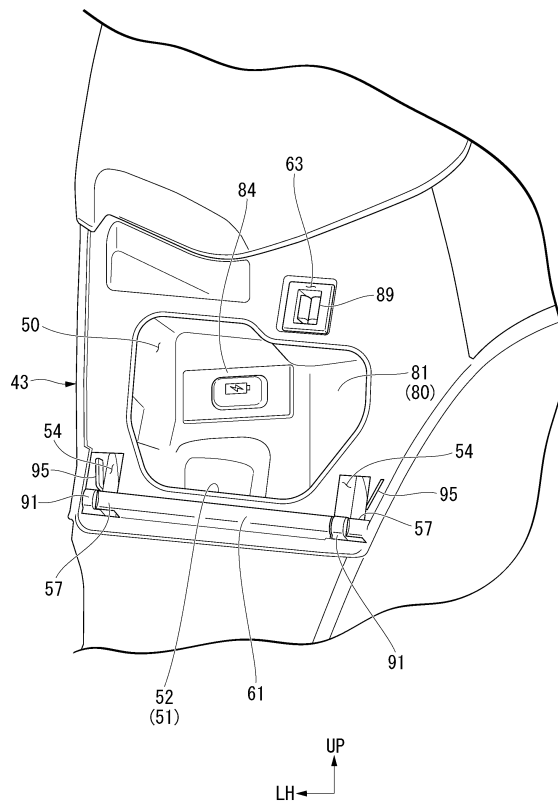


FIG. 2

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Trong xe kiểu ngồi để chân hai bên, đã biết kết cấu trong đó hộp bên trong với nắp đậy được bố trí trong tấm che chân. Tiếp theo, đã biết kết cấu tương ứng để đặt các vật dụng có độ dài lớn bằng cách kéo dài hộp bên trong xuống bên dưới phần miệng của hộp bên trong (ví dụ, xem Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2018-52438). Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2018-52438 đã bộc lộ kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm tấm che có phần miệng, phần hốc đựng bố trí ở phía sau tấm che và có cấu hình gõ chồng lên phần miệng và nắp đậy hốc đựng có cấu hình để đóng kín phần miệng này, trong đó phần hốc đựng bao gồm phần đựng kéo dài xuống bên dưới phần miệng. Trong kết cấu phần đựng vật dụng được bộc lộ trong Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2018-52438, phần bản lề ở phía nắp đậy hốc đựng được bố trí bên dưới một phần của phần miệng ở một phía bên theo hướng chiều rộng xe và khoảng không đặt vật dụng nằm bên dưới được hình thành ở bên dưới một phần của phần miệng ở phía còn lại theo hướng chiều rộng xe.

Tuy nhiên, như được bộc lộ trong Công bố đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế Nhật Bản số 2018-52438, nếu phần bản lề của nắp đậy hốc đựng được bố trí bên dưới phần miệng thì chiều rộng của hộp bên trong bị thu hẹp ở vùng xung quanh phần bản lề. Vì lý do này, còn có dư địa trong việc đảm bảo thể tích của hộp bên trong nằm bên dưới phần miệng khiến cho nó có khả năng chứa được các vật dụng có độ dài lớn theo cách dễ dàng hơn.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một khía cạnh của sáng chế là làm dễ dàng hơn việc đặt các vật dụng có độ dài lớn trong kết cấu phần đựng vật dụng có nắp đậy dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên.

(1) Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm tấm che có phần miệng; phần hốc đựng bố trí trên xe ở phía trước tấm che theo cách gồi chồng lên phần miệng; và nắp đáy hốc đựng có phần nắp gồi chồng lên tấm che và có kết cấu để mở và đóng phần miệng nhờ sử dụng phần nắp, nắp đáy hốc đựng có phần xoay nối với tấm che và mép lõ của phần miệng bao gồm mép dưới mà định ra phần miệng từ phía dưới, tấm che bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay để lắp phần xoay trong đó, phần hở dùng cho chuyển động xoay được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn phần đầu của mép dưới của phần miệng khi nhìn theo chiều mở của phần miệng và phần hốc đựng kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng, trong đó tấm che có thể có phần trục nhô vào trong phần hở dùng cho chuyển động xoay, phần xoay có thể nhô ra từ phần nắp vào trong phần hở dùng cho chuyển động xoay và phần lõm, có phần trục được lồng vào đó, có thể được tạo ra trên phần xoay.

Theo khía cạnh nêu tại mục (1) nêu trên, một phần của phần hốc đựng nằm bên dưới mép dưới của phần miệng có thể được ngăn để không bị hạn chế theo chiều rộng nhờ phần xoay được bố trí trong phần hở dùng cho chuyển động xoay. Do vậy, có thể đảm bảo được chiều rộng đủ lớn cho một phần của phần hốc đựng nằm bên dưới phần miệng khiến cho nó có khả năng chứa được các vật dụng có độ dài lớn theo cách dễ dàng hơn trong phần hốc đựng.

Cũng theo khía cạnh nêu tại mục (1) nêu trên, nắp đáy hốc đựng có thể được lắp vào tấm che mà không cần sử dụng thêm một bộ phận khác ngoài tấm che và nắp đáy hốc đựng. Do vậy, có thể giảm thiểu việc tăng số lượng các bộ phận và thực hiện được việc giảm chi phí sản xuất nhờ việc giảm số lượng các công đoạn lắp ráp.

(2) Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm tấm che có phần miệng; phần hốc đựng bố trí trên xe ở phía trước tấm che theo cách gồi chồng lên phần miệng; và nắp đáy hốc đựng có phần nắp gồi chồng lên tấm che và có kết cấu để mở và đóng phần miệng nhờ sử dụng phần nắp, nắp đáy hốc đựng có phần xoay nối với tấm che và mép lõ của phần miệng bao gồm mép dưới mà định ra phần miệng từ phía dưới, tấm che bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay để lắp phần xoay trong đó, phần hở dùng cho chuyển động xoay được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn phần

đầu của mép dưới của phần miệng khi nhìn theo chiều mở của phần miệng và phần hốc đựng kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng, trong đó phần chứa bộ phận xoay để tiếp nhận phần xoay có thể được tạo ra trong phần hốc đựng.

Theo khía cạnh nêu tại mục (2) nêu trên, phần xoay có thể dịch chuyển được trong phần chứa bộ phận xoay phù hợp với chuyển động xoay của nắp đáy hốc đựng. Theo đó, do phần xoay được dẫn đến phần chứa bộ phận xoay, nắp xoay có thể được mở và đóng một cách trơn tru.

(3) Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm tấm che có phần miệng; phần hốc đựng bố trí trên xe ở phía trước tấm che theo cách gồi chông lên phần miệng; và nắp đáy hốc đựng có phần nắp gồi chông lên tấm che và có kết cấu để mở và đóng phần miệng nhờ sử dụng phần nắp, nắp đáy hốc đựng có phần xoay nối với tấm che và mép lỗ của phần miệng bao gồm mép dưới mà định ra phần miệng từ phía dưới, tấm che bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay để lắp phần xoay trong đó, phần hở dùng cho chuyển động xoay được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn phần đầu của mép dưới của phần miệng khi nhìn theo chiều mở của phần miệng và được tạo ra theo cách mở về cùng một hướng như chiều mở của phần miệng và, phần hốc đựng kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng.

Theo khía cạnh nêu tại mục (3) nêu trên, có thể thu được các hiệu quả tương tự như các hiệu quả nêu tại mục (1) nêu trên,

(4) Bổ sung cho khía cạnh nêu tại mục (1) nêu trên, đầu nhô của phần trục có thể được bố trí theo cách có một khe hở giữa nó và mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay và phần hốc đựng có thể có phần tiếp nhận được lồng vào trong khe hở.

Theo khía cạnh nêu tại mục (4) nêu trên, có thể dễ dàng ngăn không cho nắp đáy hốc đựng bị rơi ra khỏi phần trục.

(5) Bổ sung cho khía cạnh nêu tại mục (1) hoặc (4) nêu trên, phần hốc đựng có thể gồm phần chặn có khả năng đi vào tiếp xúc với phần trục từ phía trên.

Theo khía cạnh nêu tại mục (5) nêu trên, sự dịch chuyển của phần trục lên phía trên so với phần hốc đựng có thể được giảm thiểu. Theo đó, có thể giảm thiểu độ lúc

lắc của nắp đáy hốc đựng nối với phần trục. Ngoài ra, khi phần hốc đựng được lắp lên trên tấm che, phần hốc đựng có thể được định vị bằng cách đưa phần trục vào tiếp xúc với phần chặn.

(6) Bổ sung cho khía cạnh bất kỳ trong số các khía cạnh nêu tại mục (1), (4) và (5) nêu trên, các phần hở dùng cho chuyển động xoay có thể được tạo ra ở hai phía bên đồng thời có mép dưới của phần miệng bị kẹp giữa chúng và các phần trục có thể nhô ra theo cùng một hướng.

Theo khía cạnh nêu tại mục (6) nêu trên, phần trục có thể được lồng đồng thời vào trong các lỗ trục của hai phần xoay. Do vậy, quy trình lắp ráp có thể được đơn giản hoá.

(7) Bổ sung cho khía cạnh bất kỳ trong số các khía cạnh nêu tại mục (1) đến mục (6) nêu trên, ổ cắm điện có thể được bố trí ở vị trí trong phần hốc đựng nơi gối chông lên phần miệng khi nhìn theo chiều mở của phần miệng.

Theo khía cạnh nêu tại mục (7) nêu trên, ổ cắm điện có thể được bố trí ở vị trí có thể dễ dàng tiếp cận được qua phần miệng. Ngoài ra, do phần hốc đựng kéo dài bên dưới ổ cắm điện nên có thể giảm thiểu sự va chạm của các vật dụng với ổ cắm điện khi các vật dụng được đặt trong đó. Vì lý do này, các vật dụng có độ dài lớn có thể được đặt trong đó một cách dễ dàng.

(8) Bổ sung cho khía cạnh bất kỳ trong số các khía cạnh nêu tại mục (1) đến mục (7) nêu trên, phần xoay dịch chuyển được phù hợp với chuyển động xoay của nắp đáy hốc đựng.

Theo khía cạnh nêu tại mục (8) nêu trên, phần xoay có thể dịch chuyển được trong phần chứa bộ phận xoay phù hợp với chuyển động xoay của nắp đáy hốc đựng. Theo đó, do phần xoay được dẫn đến phần chứa bộ phận xoay, nắp xoay có thể được mở và đóng một cách trơn tru

Theo khía cạnh này của sáng chế, trong kết cấu phần đựng vật dụng có nắp đáy dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên, các vật dụng có độ dài lớn có thể được đặt trong đó một cách dễ dàng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình chiếu từ bên trái thể hiện xe máy theo một phương án của sáng chế.

FIG.2 là hình chiếu từ phía sau thể hiện một phần của tấm che chân.

FIG.3 là hình chiếu từ phía sau thể hiện vùng lân cận của phần hở bên trái dùng cho chuyển động xoay.

FIG.4 là hình chiếu từ phía sau thể hiện vùng lân cận của phần hở bên phải dùng cho chuyển động xoay.

FIG.5 là hình chiếu từ phía trước thể hiện một phần của tấm ốp trong.

FIG.6 là hình chiếu từ bên trái thể hiện một phần của tấm che chân.

FIG.7 là hình chiếu từ phía trước thể hiện nắp đậy hốc đựng từ phía trước.

FIG.8 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần nối bên trái giữa tấm ốp trong và nắp đậy hốc đựng.

FIG.9 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần nối bên phải giữa tấm ốp trong và nắp đậy hốc đựng.

FIG.10 là hình chiếu từ phía sau thể hiện phần hốc đựng.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sáng chế theo một phương án của nó sẽ được mô tả dưới đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Tiếp theo, các hướng phía trước, phía sau, bên trái và bên phải và các hướng tương tự trong phần mô tả dưới đây cũng chính là các hướng của xe. Nghĩa là, hướng trên/dưới cũng là hướng theo phương thẳng đứng và hướng trái/phải cũng là hướng chiều rộng xe. Ngoài ra, ở những vị trí thích hợp trên các hình vẽ dùng trong phần mô tả dưới đây, mũi tên UP biểu thị hướng lên phía trên của xe, mũi tên FR biểu thị hướng về phía trước của xe và mũi tên LH biểu thị hướng về bên trái của xe.

Trước hết, cấu hình dạng sơ đồ của toàn bộ xe kiểu ngồi để chân hai bên theo phương án này sẽ được mô tả.

FIG.1 là hình chiếu từ bên trái thể hiện xe máy theo phương án này.

Như được thể hiện trên FIG.1, xe máy 1 theo phương án này là xe kiểu ngồi để chân hai bên dòng scutor có sàn đặt chân phẳng 12 dạng sàn thấp để người đi xe ngồi trên yên xe 11 đặt bàn chân của mình lên đó. Xe máy 1 bao gồm khung thân xe 2, bánh trước 3 được đỡ theo cách lái được bởi khung thân xe 2, cụm động lực dạng lắ 4 được đỡ theo cách lắ được theo phương thẳng đứng bởi khung thân xe 2, bánh sau 5 được đỡ bởi cụm động lực 4 và tấm ốp thân xe 6 có cấu hình để che khung thân xe 2.

Khung thân xe 2 bao gồm ống đầu 21, khung nghiêng xuống dưới 22, hai khung gằm bên trái và bên phải 23 và hai khung sau bên trái và bên phải 24. Ống đầu 21 được bố trí ở đầu trước của khung thân xe 2. Khung nghiêng xuống dưới 22 kéo dài xuống phía dưới và về phía sau từ ống đầu 21. Hai khung gằm 23 kéo dài gần như theo phương nằm ngang về phía sau từ phần đầu dưới của khung nghiêng xuống dưới 22. Hai khung sau 24 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ phần đầu sau của các khung gằm 23.

Bánh trước 3 được đỡ theo hướng dọc trục bởi phần đầu dưới của hai chạc trước bên trái và bên phải 31. Các phần đầu trên của hai chạc trước 31 được nối với nhau bởi cầu nối dưới 32 kéo dài theo hướng chiều rộng xe. Các chạc trước 31 được đỡ theo cách lái được bởi ống đầu 21 thông qua cần lái (không được thể hiện trên hình vẽ) lắp cố định vào cầu nối dưới 32. Tay lái 34 dùng để lái được lắp vào phần trên của cần lái 33. Chấn bùn trước 35, có cấu hình để che bánh trước 3 từ phía trên và phía sau, được lắp vào cầu nối dưới 32.

Cụm động lực 4 được đỡ bởi phần đầu của các khung gằm 23. Cụm động lực 4 dẫn động bánh sau 5 là bánh xe dẫn động. Cụm động lực 4 bao gồm động cơ 4a là một động cơ đốt trong và cơ cấu truyền động 4b có cấu hình để truyền lực dẫn động sinh ra trong động cơ 4a đến bánh sau 5.

Tấm ốp thân xe 6 bao gồm tấm ốp trên 41, tấm ốp trước 42, tấm ốp trong 43 (tấm che) và tấm sàn đặt chân 44. Tấm ốp trên 41 che vùng xung quanh tay lái 34. Tấm ốp trước 42 che ống đầu 21 và khung nghiêng xuống dưới 22 từ phía trước và các phía bên. Tấm ốp trong 43 che ống đầu 21 và khung nghiêng xuống dưới 22 từ phía sau. Tấm ốp trước 42 và tấm ốp trong 43 tạo thành tấm che chân 13 có cấu hình để che chân của người đi xe từ phía trước. Tấm sàn đặt chân 44 được nối với phần đầu

dưới của tấm ốp trong 43. Tấm sàn đặt chân 44 che các khung gầm 23 từ phía trên. Tấm sàn đặt chân 44 cấu thành sàn đặt chân phẳng 12.

Kết cấu xung quanh tấm che chân 13 sẽ được mô tả chi tiết dưới đây.

FIG.2 là hình chiếu từ phía sau thể hiện một phần của tấm che chân. Tiếp theo, FIG.2 thể hiện trạng thái nắp đậy hốc đựng 70 (sẽ được mô tả dưới đây) được tháo ra.

Như được thể hiện trên FIG.2, tấm ốp trong 43 bao gồm phần miệng 50, hai phần hở dùng cho chuyển động xoay 54, hai phần trục 57, các gân 61 và phần hở để lắp khóa 63.

Phần miệng 50 mở ra ở mặt sau của tấm che chân 13. Phần miệng 50 được tạo ra ở phía bên trái so với đường tâm theo hướng chiều rộng xe. Phần miệng 50 mở về phía sau. Tiếp theo, phần miệng 50 có thể được mở theo hướng nghiêng ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe so với hướng trước/sau phù hợp với hình dạng của tấm ốp trong 43. Hình dạng của phần miệng 50 gần như là hình chữ nhật trong đó hai cạnh kéo dài theo hướng chiều rộng xe và hai cạnh còn lại kéo dài theo hướng trên/dưới khi nhìn từ phía sau. Mép lỗ 51 của phần miệng 50 bao gồm mép dưới 52 mà định ra phần miệng 50 từ phía dưới. Mép dưới 52 kéo dài theo đường thẳng gần như theo phương nằm ngang.

Các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 mở ra ở mặt sau của tấm che chân 13. Các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 mở về cùng một hướng như chiều mở của phần miệng 50. Mỗi phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 được tạo dạng hình chữ nhật trong đó hai cạnh kéo dài theo hướng chiều rộng xe và hai cạnh còn lại kéo dài theo hướng trên/dưới khi nhìn từ phía sau. Mỗi phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn so với phần đầu của mép dưới 52 của phần miệng 50 khi nhìn theo chiều mở của phần miệng 50. Hai phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 được bố trí ở hai phía bên đồng thời có mép dưới 52 của phần miệng 50 bị kẹp giữa chúng. Các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 được tạo ra từ phía trên xuống phía dưới so với các phần đầu gần với mép dưới 52 của phần miệng 50. Tiếp theo, các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 có thể được tạo ra chỉ ở bên trên hoặc chỉ ở bên dưới các phần đầu gần với mép dưới 52 của phần miệng 50.

FIG.3 là hình chiếu từ phía sau thể hiện vùng lân cận của phần hở bên trái dùng cho chuyển động xoay. FIG.4 là hình chiếu từ phía sau thể hiện vùng lân cận của phần hở bên phải dùng cho chuyển động xoay. FIG.5 là hình chiếu từ phía trước thể hiện một phần của tấm ốp trong.

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ FIG.3 đến FIG.5, hai phần trục 57 lần lượt được bố trí trong các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Các phần trục 57 lần lượt nhô ra từ mép lỗ của các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Cụ thể là, mỗi phần trục 57 nhô ra từ một mép kéo dài theo hướng trên/dưới của mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 ở một phía bên. Mỗi phần trục 57 nhô vào trong các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Mỗi phần trục 57 được tạo dạng hình trụ. Hai phần trục 57 nhô ra theo cùng một hướng (ra phía ngoài theo hướng chiều rộng xe). Hai phần trục 57 được bố trí đồng trục với nhau. Bề mặt theo chu vi ngoài của các phần trục 57 được bố trí cách một khoảng so với mép lỗ của các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Đầu nhô 58 của các phần trục 57 được bố trí theo cách có một khe hở 55 giữa chúng và mép lỗ của các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 theo hướng dọc trục của các phần trục 57.

Như được thể hiện trên FIG.2, gân 61 nhô về phía sau từ mặt sau của tấm ốp trong 43. Gân 61 được bố trí bên dưới phần miệng 50. Gân 61 kéo dài song song với mép dưới 52 của phần miệng 50. Gân 61 kéo dài giữa hai phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Gân 61 được tạo dạng nửa hình tròn khi nhìn trên mặt cắt ngang từ phía bên. Gân 61 được tạo ra có cùng đường kính như hai phần trục 57. Gân 61 được bố trí đồng trục với hai phần trục 57.

Phần hở để lắp khóa 63 được tạo ra ở bên trên phần miệng 50. Phần hở để lắp khóa 63 mở về cùng một hướng như chiều mở của phần miệng 50. Phần hở để lắp khóa 63 làm lộ cơ cấu khóa 89 (sẽ được mô tả dưới đây) về phía sau.

FIG.6 là hình chiếu từ bên trái thể hiện một phần của tấm che chân. FIG.7 là hình vẽ thể hiện nắp đậy hốc đựng từ phía trước.

Như được thể hiện trên FIG.6 và FIG.7, xe máy 1 bao gồm nắp đậy hốc đựng 70. Nắp đậy hốc đựng 70 bao gồm phần nắp 71 gối chồng lên tấm ốp trong 43 và hai phần xoay 75 nối với các phần trục 57 của tấm ốp trong 43 (xem FIG.2). Nắp đậy hốc

đựng 70 được đỡ theo cách xoay được trên tấm ốp trong 43 bởi các phần xoay 75 để mở và đóng phần miệng 50 của tấm ốp trong 43 nhờ sử dụng phần nắp 71. Phần nắp 71 mở phần miệng 50 khi phần đầu trên được xoay để ngả về phía sau.

Phần nắp 71 kéo dài theo cách gồi chồng lên toàn bộ phần miệng 50 và toàn bộ phần hở để lắp khóa 63. Phần giữ chi tiết làm kín 72 và phần giữ móc khóa 73 được tạo ra ở mặt trước của phần nắp 71. Phần giữ chi tiết làm kín 72 giữ chi tiết làm kín (không được thể hiện trên hình vẽ) có cấu hình để bịt kín khoảng không giữa mép lỗ 51 của phần miệng 50 và phần nắp 71. Phần giữ chi tiết làm kín 72 bao gồm hai gân. Hai gân này kéo dài song song với nhau theo hình khuyên. Phần giữ chi tiết làm kín 72 giữ chi tiết làm kín giữa hai gân này. Phần giữ móc khóa 73 được bố trí bên trên phần giữ chi tiết làm kín 72. Phần giữ móc khóa 73 được giữ trong khi móc khóa (không được thể hiện trên hình vẽ) gài vào cơ cấu khóa 89 (xem FIG.2) nhô về phía trước. Móc khóa được lồng vào trong phần hở để lắp khóa 63 (xem FIG.2) từ phía trước ở trạng thái phần nắp 71 đóng kín phần miệng 50.

FIG.8 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần nối bên trái giữa tấm ốp trong và nắp đáy hốc đựng. FIG.9 là hình vẽ phối cảnh thể hiện phần nối bên phải giữa tấm ốp trong và nắp đáy hốc đựng.

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ FIG.7 đến FIG.9, hai phần xoay 75 lần lượt nhô ra từ phần nắp 71 và lần lượt được bố trí trong các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Mỗi phần xoay 75 được nối với phần đầu dưới của phần nắp 71. Hình dạng bên ngoài của mỗi phần xoay 75 có chiều dày không đổi theo hướng dọc trục của phần trục 57. Độ dày bên ngoài của mỗi phần xoay 75 được thiết lập theo cách có khả năng lồng được vào trong khe hở 55 (xem FIG.3 và FIG.4) giữa đầu nhô 58 của phần trục 57 và mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Các lỗ trục 76 (các phần lõm), để lồng các phần trục 57 vào trong đó, lần lượt được tạo ra trên các phần xoay 75. Các lỗ trục 76 được tạo ra nông hơn chiều dài của các phần trục 57 và, đầu nhô 58 của các phần trục 57 xuyên qua đó. Mỗi phần xoay 75 được tạo dạng hình quạt quanh lỗ trục 76 khi nhìn theo hướng dọc trục của phần trục 57. Các phần theo chu vi ngoài hình quạt 77 của các phần xoay 75 kéo dài về phía trước từ mặt trước của phần nắp 71 ở bên trên các lỗ trục 76. Các gờ nhô 78, mà nhô theo hướng ra xa các lỗ trục 76, được tạo ra ở phần đầu trước của các phần theo chu vi ngoài 77. Các gờ nhô 78

được gài vào mép lõ của các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 từ phía trước ở trạng thái phần nắp 71 mở phần miệng 50. Do vậy, đầu di động của phần nắp 71 theo chiều mở được xác định.

FIG.10 là hình chiếu từ phía sau thể hiện phần hốc đựng.

Như được thể hiện trên FIG.2 và FIG.10, xe máy 1 bao gồm phần hốc đựng 80. Phần hốc đựng 80 được bố trí bên trong tấm che chân 13. Phần hốc đựng 80 được bố trí ở phía trước tấm ốp trong 43 theo cách gồi chông lên phần miệng 50. Phần hốc đựng 80 bao gồm thân chính hốc đựng 81 được tạo dạng hình hộp mở về phía tấm ốp trong 43 và phần gờ 83 nhô ra phía ngoài từ mép lõ 82 của thân chính hốc đựng 81. Mép lõ 82 của thân chính hốc đựng 81 được tạo ra theo cách bao quanh toàn bộ phần miệng 50 khi nhìn theo chiều mở của phần miệng 50. Mép lõ 82 của thân chính hốc đựng 81 được tạo dạng hình chữ nhật trong đó hai cạnh kéo dài theo phương nằm ngang và hai cạnh còn lại kéo dài theo hướng trên/dưới. Phần gờ 83 được tạo dạng khung hình chữ nhật tương ứng với hình dạng của mép lõ 82 của thân chính hốc đựng 81. Phần hốc đựng 80 được lắp vào tấm ốp trong 43 theo cách phần gờ 83 đi vào tiếp xúc sát với mặt trước của tấm ốp trong 43. Thân chính hốc đựng 81 định ra khoang đựng giữa thân chính hốc đựng 81 và tấm ốp trong 43. Phần hốc đựng 80 kéo dài xuống dưới từ phần miệng 50. Phần trên của khoang đựng được để hở nhờ phần miệng 50 của tấm ốp trong 43.

Ổ cắm điện 84 được bố trí trong thân chính hốc đựng 81. Ổ cắm điện 84 được đỡ bởi phần thành trước của thân chính hốc đựng 81. Ổ cắm điện 84 được bố trí ở vị trí gồi chông lên phần miệng 50 khi nhìn theo chiều mở của phần miệng 50.

Như được thể hiện trên FIG.10, phần chứa bộ phận xoay 86 và phần chứa cơ cấu khóa 88 được tạo ra trên phần gờ 83. Phần chứa bộ phận xoay 86 được làm lõm từ bề mặt của phần gờ 83, vốn hướng về phía tấm ốp trong 43, về phía tách ra xa tấm ốp trong 43. Phần chứa bộ phận xoay 86 tiếp nhận từng phần xoay trong số các phần xoay 75 ở trạng thái phần nắp 71 đóng kín phần miệng 50. Mặt trong của phần chứa bộ phận xoay 86 được tạo ra theo cách bao bọc các phần xoay 75 từ hai phía bên theo hướng dọc trục của các phần trục 57. Phần chứa cơ cấu khóa 88 được tạo ra ở bên trên thân chính hốc đựng 81. Phần chứa cơ cấu khóa 88 được làm lõm từ bề mặt của phần gờ 83, vốn hướng về phía tấm ốp trong 43, về phía tách ra xa tấm ốp trong 43. Phần

chứa cơ cấu khóa 88 giữ cơ cấu khóa 89 (xem FIG.2). Như được thể hiện trên FIG.2, cơ cấu khóa 89 được để lộ ra ở phía sau tấm ốp trong 43 thông qua phần hở để lắp khóa 63. Cơ cấu khóa 89 được gài vào móc khóa, vốn được lồng vào trong phần hở để lắp khóa 63. Do vậy, cơ cấu khóa 89 duy trì trạng thái phần nắp 71 đóng kín phần miệng 50.

Như được thể hiện trên FIG.3, FIG.4 và FIG.10, phần gờ 83 có phần tiếp nhận 91 và phần chặn 93. Phần tiếp nhận 91 nhô ra từ phần gờ 83 vào trong các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Phần tiếp nhận 91 được lồng vào trong khe hở 55 giữa phần trục 57 và mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Phần tiếp nhận 91 được tạo dạng nửa hình trụ đồng trục với phần trục 57. Phần tiếp nhận 91 được tạo ra có cùng đường kính như phần trục 57.

Phần chặn 93 nằm liền kề với phần tiếp nhận 91 theo hướng dọc trục của các phần trục 57. Phần chặn 93 được làm lõm từ bề mặt của phần gờ 83, vốn hướng về phía tấm ốp trong 43, về phía tách ra xa tấm ốp trong 43. Phần chặn 93 tiếp nhận một phần của phần trục 57 nhô ra từ các lỗ trục 76 của các phần xoay 75 (xem phối hợp FIG.8 và FIG.9). Phần chặn 93 hướng về phía đầu nhô 58 của các phần trục 57 từ phía trên. Phần chặn 93 ngăn chặn sự dịch chuyển của các phần trục 57 lên phía trên so với phần hốc đựng 80.

Như được thể hiện trên FIG.2, FIG.8 và FIG.9, tấm ốp trong 43 và phần hốc đựng 80 lần lượt bao gồm các thành bảo vệ 95. Thành bảo vệ 95 che phần xoay 75, vốn thu lại từ phần chứa bộ phận xoay 86, từ phía ngoài theo hướng dọc trục của phần trục 57 ở trạng thái phần nắp 71 mở phần miệng 50. Các thành bảo vệ 95 của tấm ốp trong 43 nhô về phía sau từ tấm ốp trong 43. Các thành bảo vệ 95 của phần hốc đựng 80 nhô về phía sau nhiều hơn tấm ốp trong 43 qua các phần hở dùng cho chuyển động xoay 54. Các thành bảo vệ 95 nằm giữa phần nắp 71 và tấm ốp trong 43 ở trạng thái phần nắp 71 đã đóng phần miệng 50.

Phương pháp lắp ráp tấm ốp trong 43, nắp đáy hốc đựng 70 và phần hốc đựng 80 sẽ được mô tả dưới đây. Trước hết, nắp đáy hốc đựng 70 được lắp vào tấm ốp trong 43. Ở đây, hai phần xoay 75 của nắp đáy hốc đựng 70 được lồng vào trong khe hở 55, nằm giữa đầu nhô 58 của phần trục 57 và mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay 54 của tấm ốp trong 43 từ phía sau. Tiếp theo, nắp đáy hốc đựng 70 dịch

chuyển được so với tấm ốp trong 43 theo hướng dọc trục của phần trục 57 và phần trục này được lồng vào trong lỗ trục 76 của phần xoay 75.

Tiếp theo, phần hốc đựng 80 được lắp lên trên tấm ốp trong 43. Ở đây, phần hốc đựng 80 được đưa gần sát vào tấm ốp trong 43 từ phía trước và phần tiếp nhận 91 của phần hốc đựng 80 được lồng vào trong khe hở 55, nằm giữa đầu nhô 58 của phần trục 57 và mép lỗ của các phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54 của tấm ốp trong 43, từ phía sau. Do vậy, có thể lấp đầy khe hở 55 giữa đầu nhô 58 của phần trục 57 và mép lỗ của phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54 và ngăn không cho phần xoay 75 bị rơi ra khỏi phần trục 57. Do cơ cấu khóa 89 được để lộ về phía sau qua phần hờ để lắp khóa 63 của tấm ốp trong 43 bằng cách lắp phần hốc đựng 80 vào vị trí định trước trên tấm ốp trong 43, móc khóa giữ trên nắp đáy hốc đựng 70 có khả năng gài vào cơ cấu khóa 89. Như được mô tả trên đây, việc lắp ráp nắp đáy hốc đựng 70 và phần hốc đựng 80 vào tấm ốp trong 43 được hoàn thành.

Như được mô tả trên đây, kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe máy 1 theo phương án này bao gồm tấm ốp trong 43 có phần miệng 50, phần hốc đựng 80 bố trí ở phía trước tấm ốp trong 43 theo cách gồi chông lên phần miệng 50, phần nắp 71 gồi chông lên tấm ốp trong 43 và nắp đáy hốc đựng 70, có phần xoay 75, nối với tấm ốp trong 43 và có cấu hình để mở và đóng phần miệng 50 nhờ sử dụng phần nắp 71. Tấm ốp trong 43 bao gồm phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54 để lắp phần xoay 75 trong đó. Phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54 được tạo ra ở phía ngoài so với phần đầu của mép dưới 52 của phần miệng 50 theo phương nằm ngang khi nhìn theo chiều mở của phần miệng 50. Phần hốc đựng 80 kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng 50. Theo cấu hình này, có thể ngăn không cho một phần của phần hốc đựng 80 mà nằm bên dưới mép dưới 52 của phần miệng 50 bị hạn chế theo chiều rộng bởi các phần xoay 75 được bố trí trong các phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54. Do vậy, có thể đảm bảo đủ chiều rộng của phần hốc đựng 80 ở bên dưới phần miệng 50 khiến cho nó có khả năng chứa được các vật dụng có độ dài lớn theo cách dễ dàng hơn trong phần hốc đựng 80.

Tấm ốp trong 43 có các phần trục 57 nhô vào trong các phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54. Các phần xoay 75 nhô ra từ phần nắp 71 của nắp đáy hốc đựng 70 vào trong các phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54. Các lỗ trục 76, có các phần

trục 57 được lồng vào trong đó, được tạo ra trong các phần xoay 75. Theo cấu hình này, nắp đậy hốc đựng 70 có thể được lắp vào tấm ốp trong 43 mà không cần sử dụng thêm một bộ phận khác ngoài tấm ốp trong 43 và nắp đậy hốc đựng 70. Do vậy, có thể giảm thiểu việc tăng số lượng các bộ phận và thực hiện được việc giảm chi phí sản xuất nhờ việc giảm số lượng các công đoạn lắp ráp.

Phần hốc đựng 80 có phần tiếp nhận 91 được lồng vào trong khe hở 55 giữa mép lỗ của các phần đỡ dùng cho chuyển động xoay 54 và đầu nhô 58 của các phần trục 57. Theo cấu hình này, có thể dễ dàng ngăn không cho nắp đậy hốc đựng 70 bị rơi ra khỏi các phần trục 57.

Phần hốc đựng 80 bao gồm phần chặn 93 có khả năng đi vào tiếp xúc với các phần trục 57 từ phía trên. Theo cấu hình này, các phần trục 57 có thể giảm thiểu sự dịch chuyển lên phía trên so với phần hốc đựng 80. Theo đó, có thể giảm thiểu độ lún của nắp đậy hốc đựng 70 nối với các phần trục 57. Ngoài ra, khi phần hốc đựng 80 được lắp vào tấm ốp trong 43, phần hốc đựng 80 có thể được định vị bằng cách đưa các phần trục 57 vào tiếp xúc với phần chặn 93.

Phần chứa bộ phận xoay 86 để tiếp nhận các phần xoay 75 được tạo ra trong phần hốc đựng 80. Theo cấu hình này, các phần xoay 75 có thể dịch chuyển được trong phần chứa bộ phận xoay 86 phù hợp với chuyển động xoay của nắp đậy hốc đựng 70. Như vậy, do các phần xoay 75 được dẫn hướng bởi phần chứa bộ phận xoay 86 nên nắp đậy hốc đựng 70 có thể được mở và đóng một cách trơn tru.

Hai phần trục 57 nhô ra theo cùng một hướng. Theo cấu hình này, các phần trục 57 có thể được lồng đồng thời vào trong các lỗ trục 76 của hai phần xoay 75. Do vậy, quy trình lắp ráp có thể được đơn giản hoá.

Ổ cắm điện 84 được bố trí ở vị trí nơi phần hốc đựng 80 gồi chồng lên phần miệng 50 khi nhìn theo chiều mở của phần miệng 50. Theo cấu hình này, ổ cắm điện 84 có thể được bố trí ở vị trí có thể dễ dàng tiếp cận được qua phần miệng 50. Ngoài ra, do phần hốc đựng 80 kéo dài bên dưới ổ cắm điện 84 nên có thể giảm thiểu sự va chạm của các vật dụng với ổ cắm điện 84 khi các vật dụng được lưu giữ trong đó. Vì lý do này, các vật dụng có độ dài lớn có thể được lưu giữ trong đó một cách dễ dàng.

Tiếp theo, sáng chế không bị giới hạn ở phương án nêu trên đã được mô tả có

dựa vào các hình vẽ và, nhiều cải biến khác có thể được chấp nhận mà vẫn không vượt quá phạm vi kỹ thuật của sáng chế.

Ví dụ, trong khi nắp đáy hốc đựng 70 được nối với tấm ốp trong 43 nhờ phần trục 57 được lắp ở tấm ốp trong 43 và lỗ trục 76 được tạo ra trên phần xoay 75 của nắp đáy hốc đựng 70, tuy nhiên kết cấu nối giữa tấm ốp trong và nắp đáy hốc đựng không bị giới hạn ở cách bố trí theo phương án này. Ví dụ, phần trục có thể được lắp ở phần xoay của nắp đáy hốc đựng và lỗ trục, có phần trục của nắp đáy hốc đựng được lồng vào đó, có thể được tạo ra trên tấm ốp trong. Cũng theo kết cấu này, khi nhiều phần trục được tạo ra thì mong muốn là các phần trục nhô ra theo cùng một hướng. Do vậy, các phần trục có thể được lồng đồng thời vào trong hai lỗ trục. Theo đó, quy trình lắp ráp có thể được đơn giản hoá.

Ngoài ra, theo phương án này, trong khi lỗ trục 76, có phần trục 57 của tấm ốp trong 43 được lồng vào đó, được tạo ra trên phần xoay 75 của nắp đáy hốc đựng 70 thì lỗ trục có thể được tạo ra theo cách không đi xuyên qua đó. Nghĩa là, thay vì lỗ trục 76, một phần lõm được tạo ra để che đầu nhô 58 của phần trục 57 và phần trục 57 được lồng vào đó có thể được tạo ra trên phần xoay của nắp đáy hốc đựng.

Ngoài ra, trong khi mép dưới 52 của phần miệng 50 của tấm ốp trong 43 kéo dài theo đường thẳng, hình dạng mép dưới của phần miệng không bị giới hạn ở cách bố trí theo phương án này. Mép dưới của phần miệng có thể định ra phần hốc từ phía dưới. Ví dụ, mép dưới của phần miệng có thể là phần kéo dài dọc theo phía dưới của hình chữ nhật mà kéo dài theo hướng trên/dưới và phương nằm ngang nếu hình dạng của phần miệng gần như là hình chữ nhật. Mép dưới của phần miệng có thể gồm phần kéo dài theo hướng trên/dưới ở vị trí giữa theo chiều dọc hoặc có thể kéo dài trong khi toàn bộ hoặc một phần của nó được uốn cong.

Ngoài ra, theo phương án này, phần tiếp nhận 91 của phần hốc đựng 80 được lồng vào trong phần hờ dùng cho chuyển động xoay 54 của tấm ốp trong 43 từ phía trước và phần xoay 75 của nắp đáy hốc đựng 70 được lồng vào từ phía sau. Tuy nhiên, phần hờ dùng cho chuyển động xoay có thể có khả năng để lắp phần xoay 75 trong đó. Ví dụ, phần tiếp nhận có thể không được tạo ra trong phần hốc đựng và phần hờ dùng cho chuyển động xoay có thể được tạo ra có hình dạng lõm theo cách lõm về phía trước từ mặt sau của tấm ốp trong.

Ngoài ra, theo phương án này, mặc dù phần miệng 50 của tấm ốp trong 43 được tạo ra ở phía bên trái đường tâm theo hướng chiều rộng xe, song phần miệng 50 có thể được tạo ra ở phía bên phải đường tâm theo hướng chiều rộng xe hoặc có thể được tạo ra ở vị trí giữa theo hướng chiều rộng xe.

Mặc dù các phương án được ưu tiên của sáng chế đã được mô tả và được minh họa trên đây, song cần phải nhận thấy rằng các phương án này chỉ là ví dụ của sáng chế và không được xem là làm giới hạn sáng chế. Các dấu hiệu bổ sung, lược bỏ, thay thế và các cải biến khác có thể được thực hiện mà không vượt quá phạm vi của sáng chế. Do vậy, sáng chế không được xem là chỉ giới hạn ở phần mô tả trên đây và chỉ bị giới hạn ở phạm vi yêu cầu bảo hộ kèm theo.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Kết cấu phần dựng vật dựng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm:

tấm ốp (43) có phần miệng (50);
 phần hốc dựng (80) bố trí trên xe ở phía trước tấm ốp (43) theo cách gồi chồng lên phần miệng (50); và
 nắp đáy hốc dựng (70) có phần nắp (71) gồi chồng lên tấm ốp (43) và có kết cấu để mở và đóng phần miệng (50) nhờ sử dụng phần nắp (71),
 trong đó nắp đáy hốc dựng (70) có phần xoay (75) nối với tấm ốp (43),
 mép lõ (51) của phần miệng (50) bao gồm mép dưới (52) mà định ra phần miệng (50) từ phía dưới,
 tấm ốp (43) bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) để lắp phần xoay (75) trong đó,
 phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn so với phần đầu của mép dưới (52) của phần miệng (50) khi nhìn theo chiều mở của phần miệng (50); và
 phần hốc dựng (80) kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng (50),
 trong đó tấm ốp (43) có phần trục (57) nhô vào trong phần hở dùng cho chuyển động xoay (54);
 phần xoay (75) nhô ra từ phần nắp (71) vào trong phần hở dùng cho chuyển động xoay (54); và
 phần lõm (76), mà phần trục (57) được lồng vào đó, được tạo ra trên phần xoay (75).

2. Kết cấu phần dựng vật dựng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm:

tấm ốp (43) có phần miệng (50);
 phần hốc dựng (80) bố trí trên xe ở phía trước tấm ốp (43) theo cách gồi chồng lên phần miệng (50); và
 nắp đáy hốc dựng (70) có phần nắp (71) gồi chồng lên tấm ốp (43) và có kết cấu để mở và đóng phần miệng (50) nhờ sử dụng phần nắp (71),
 trong đó nắp đáy hốc dựng (70) có phần xoay (75) nối với tấm ốp (43),
 mép lõ (51) của phần miệng (50) bao gồm mép dưới (52) mà định ra phần

miệng (50) từ phía dưới,

tấm ốp (43) bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) để lắp phần xoay (75) trong đó,

phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn so với phần đầu của mép dưới (52) của phần miệng (50) khi nhìn theo chiều mở của phần miệng (50); và

phần hốc đựng (80) kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng (50),

trong đó phần chứa bộ phận xoay (86) để tiếp nhận phần xoay (75) được tạo ra trong phần hốc đựng (80).

3. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm:

tấm ốp (43) có phần miệng (50);

phần hốc đựng (80) bố trí trên xe ở phía trước tấm ốp (43) theo cách gói chồng lên phần miệng (50); và

nắp đậy hốc đựng (70) có phần nắp (71) gói chồng lên tấm ốp (43) và có kết cấu để mở và đóng phần miệng (50) nhờ sử dụng phần nắp (71),

trong đó nắp đậy hốc đựng (70) có phần xoay (75) nối với tấm ốp (43),

mép lỗ (51) của phần miệng (50) bao gồm mép dưới (52) mà định ra phần miệng (50) từ phía dưới,

tấm ốp (43) bao gồm phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) để lắp phần xoay (75) trong đó,

phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) được tạo ra ở phía ngoài theo phương nằm ngang nhiều hơn so với phần đầu của mép dưới (52) của phần miệng (50) khi nhìn theo chiều mở của phần miệng (50) và được tạo ra theo cách mở về cùng một hướng như chiều mở của phần miệng (50); và

phần hốc đựng (80) kéo dài xuống dưới nhiều hơn so với phần miệng (50).

4. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 1, trong đó:

đầu nhô (58) của phần trục (57) được bố trí theo cách có một khe hở (55) giữa đầu nhô và mép lỗ của phần hở dùng cho chuyển động xoay (54); và

phần hốc đựng (80) có phần tiếp nhận (91) được lồng vào trong khe hở (55).

5. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 1 hoặc 4, trong đó phần hốc đựng (80) bao gồm phần chặn (93) có khả năng đi vào tiếp xúc với phần trục (57) từ phía trên.
6. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm bất kỳ trong số các điểm 1, 4 và 5, trong đó:
 - các phần hở dùng cho chuyển động xoay (54) được tạo ra ở hai phía bên đồng thời có mép dưới của phần miệng (50) bị kẹp giữa chúng; và
 - các phần trục (57) nhô ra theo cùng một hướng.
7. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó ổ cắm điện (84) được bố trí ở vị trí trong phần hốc đựng (80) nơi gối chông lên phần miệng (50) khi nhìn theo chiều mở của phần miệng (50).
8. Kết cấu phần đựng vật dụng dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó phần xoay (75) dịch chuyển phù hợp với chuyển động xoay của nắp đáy hốc đựng (70).

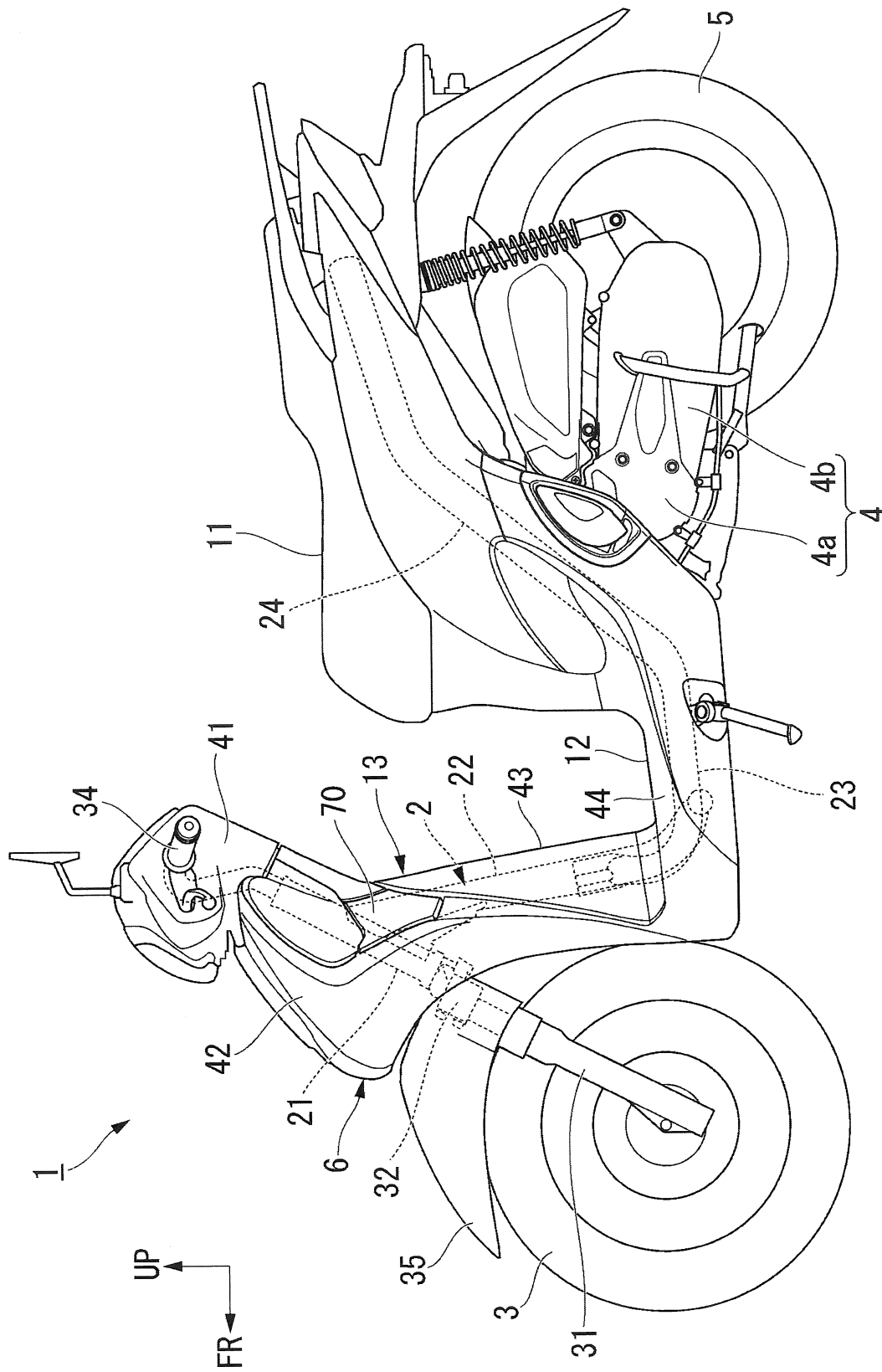
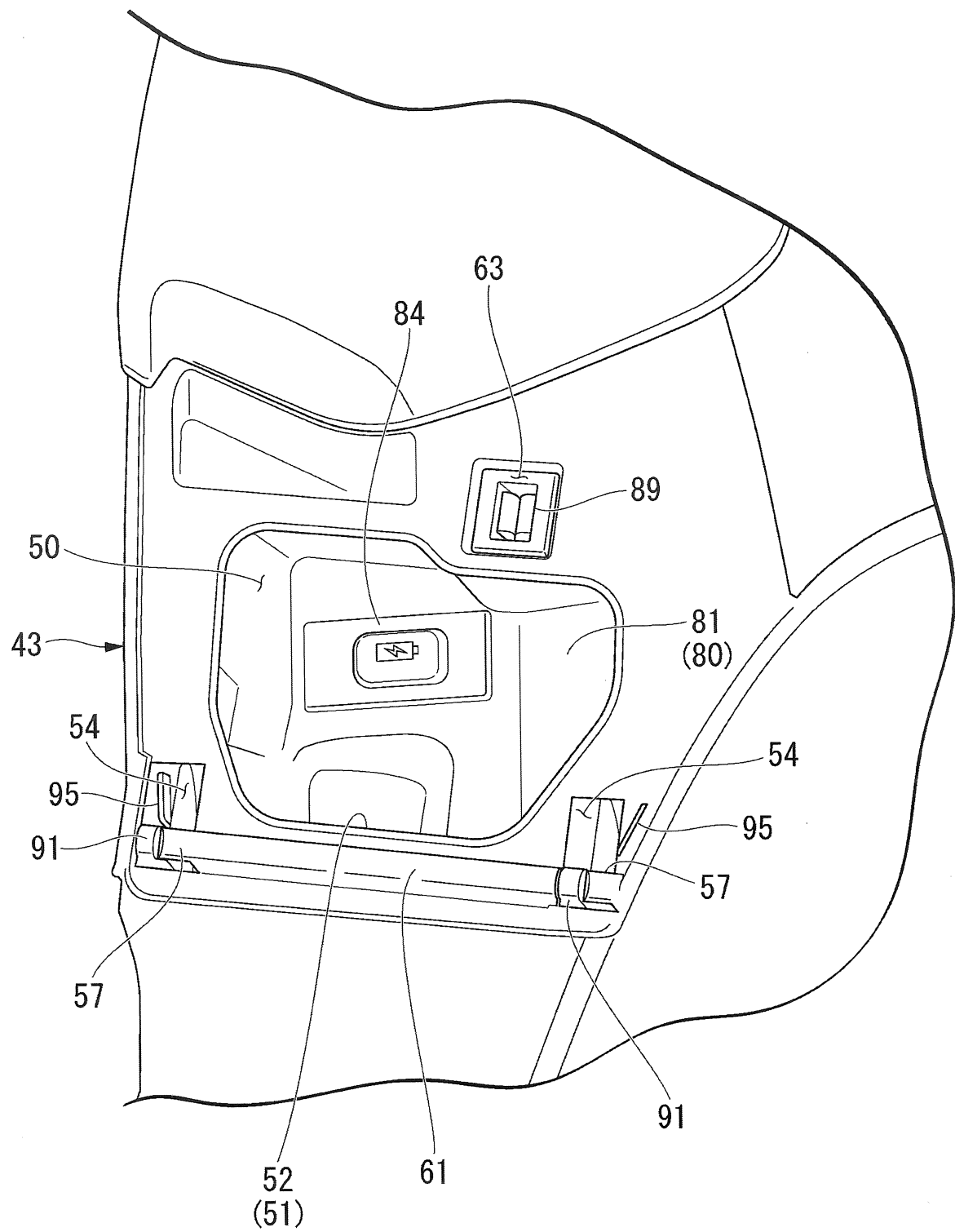
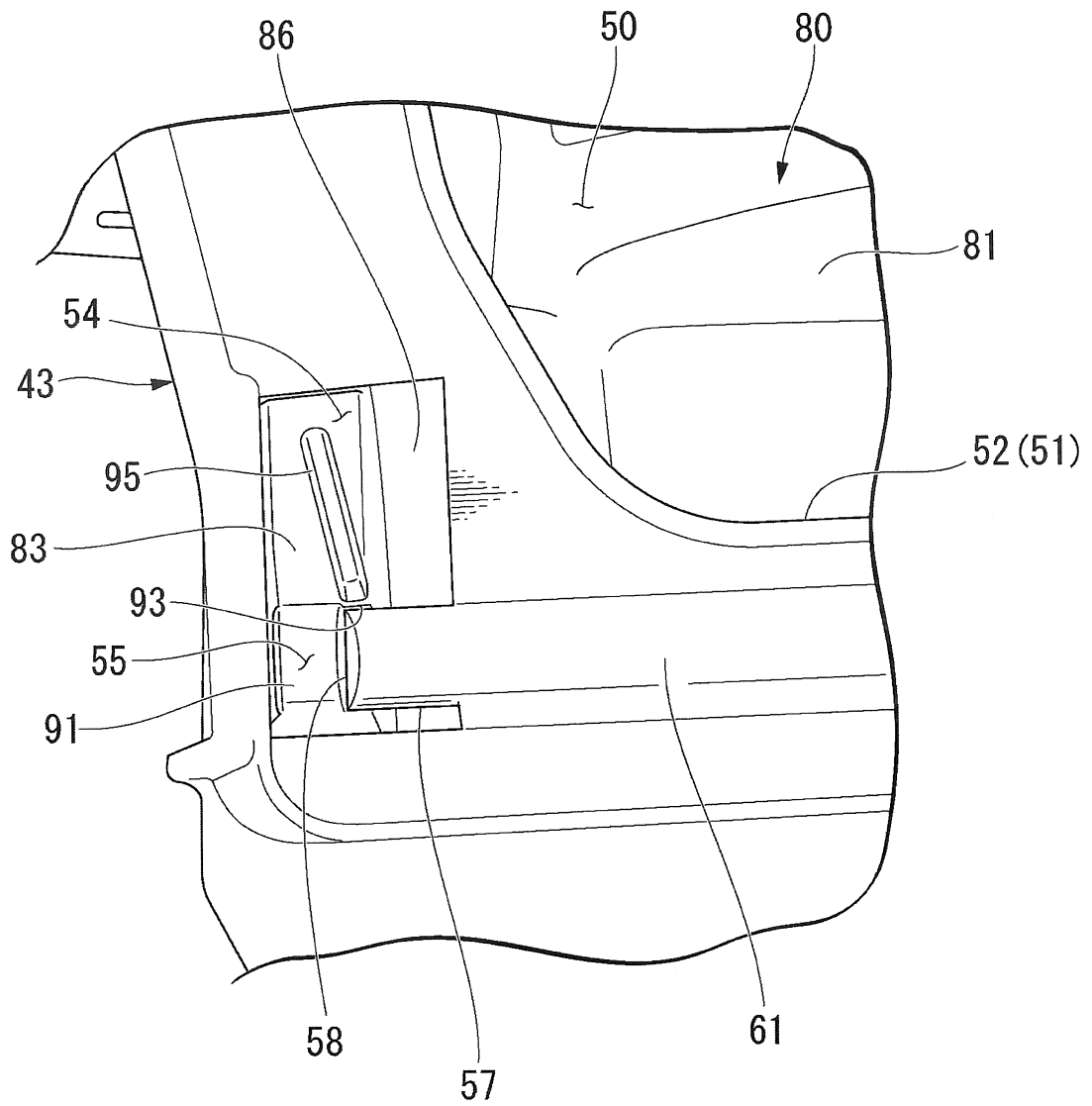
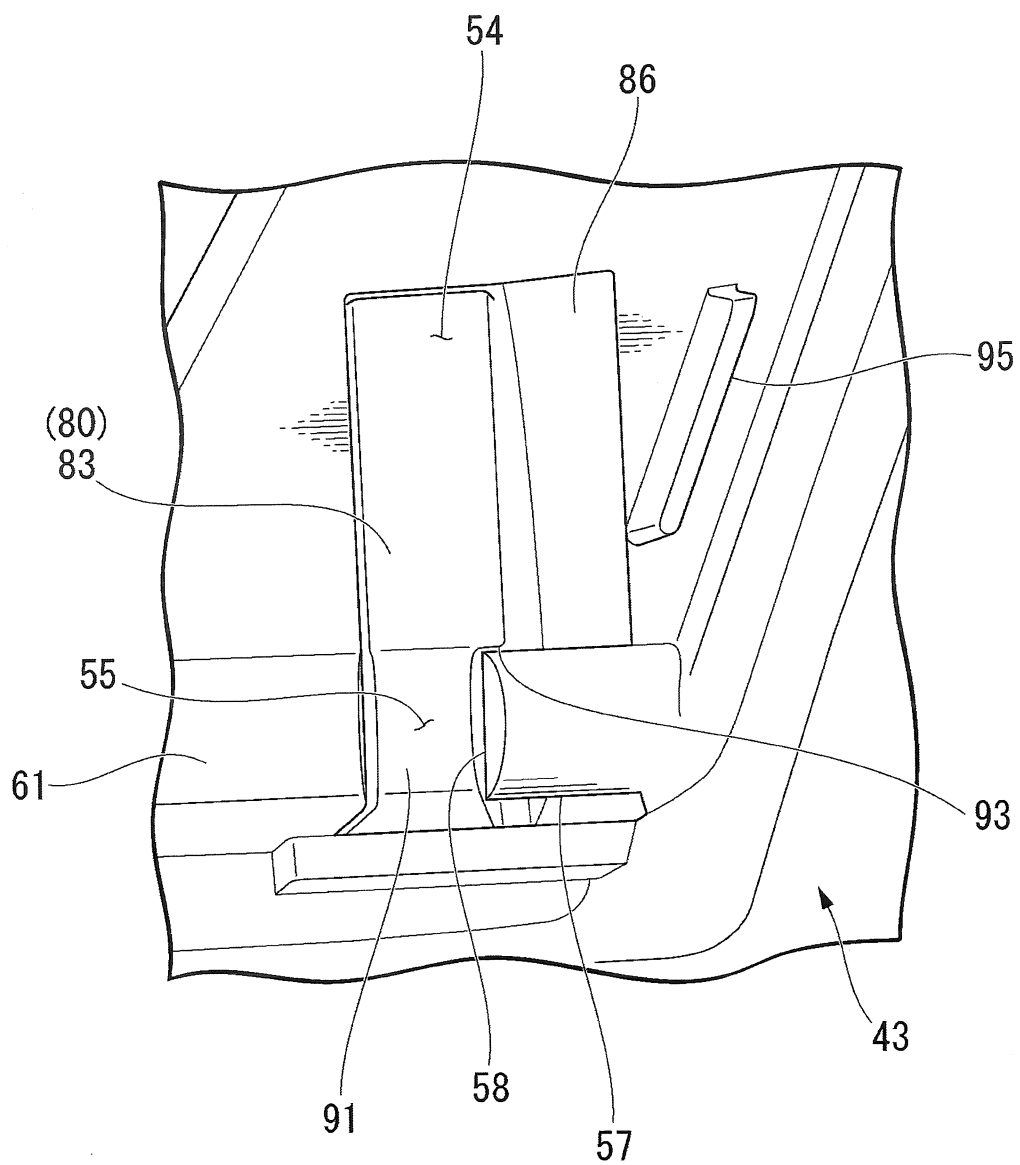
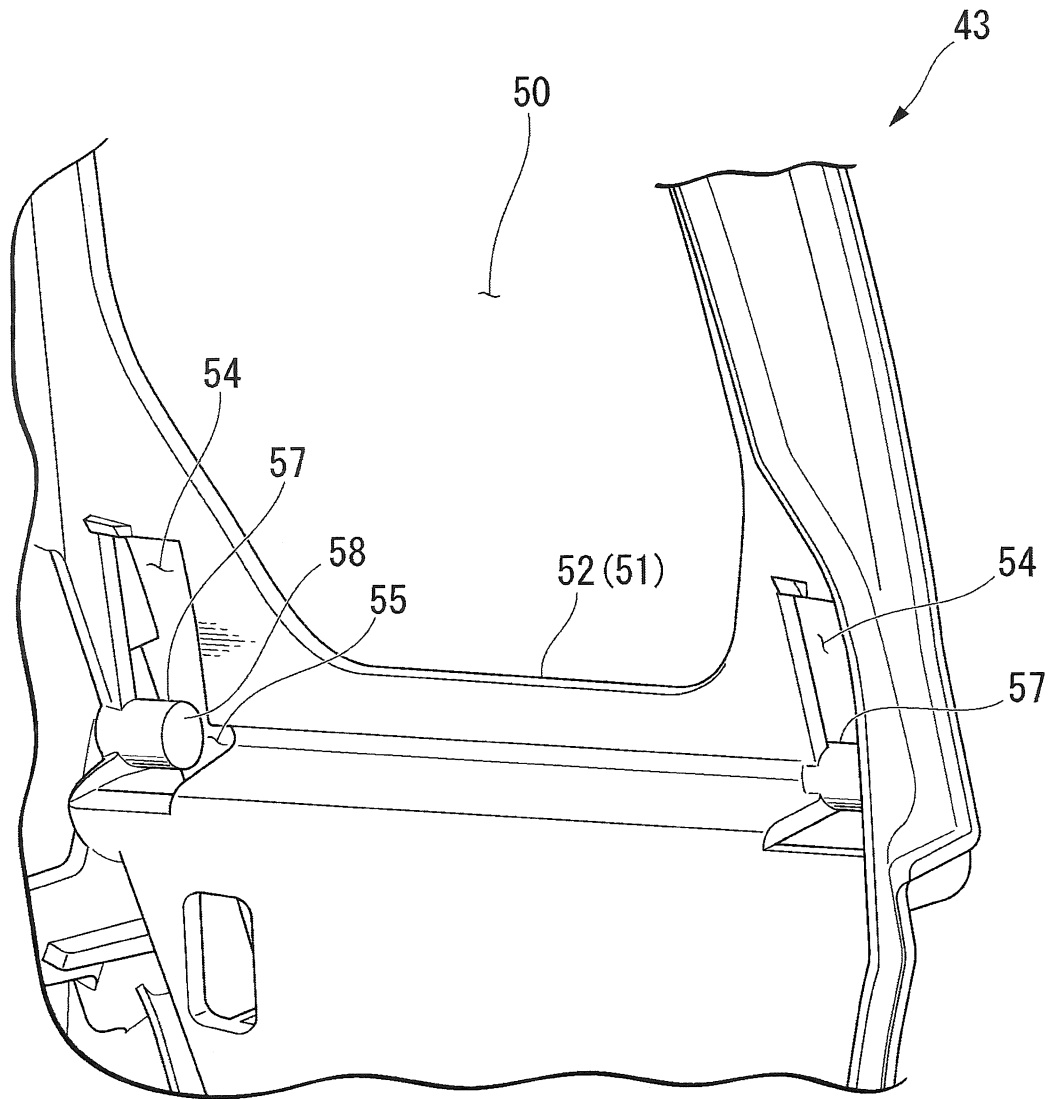


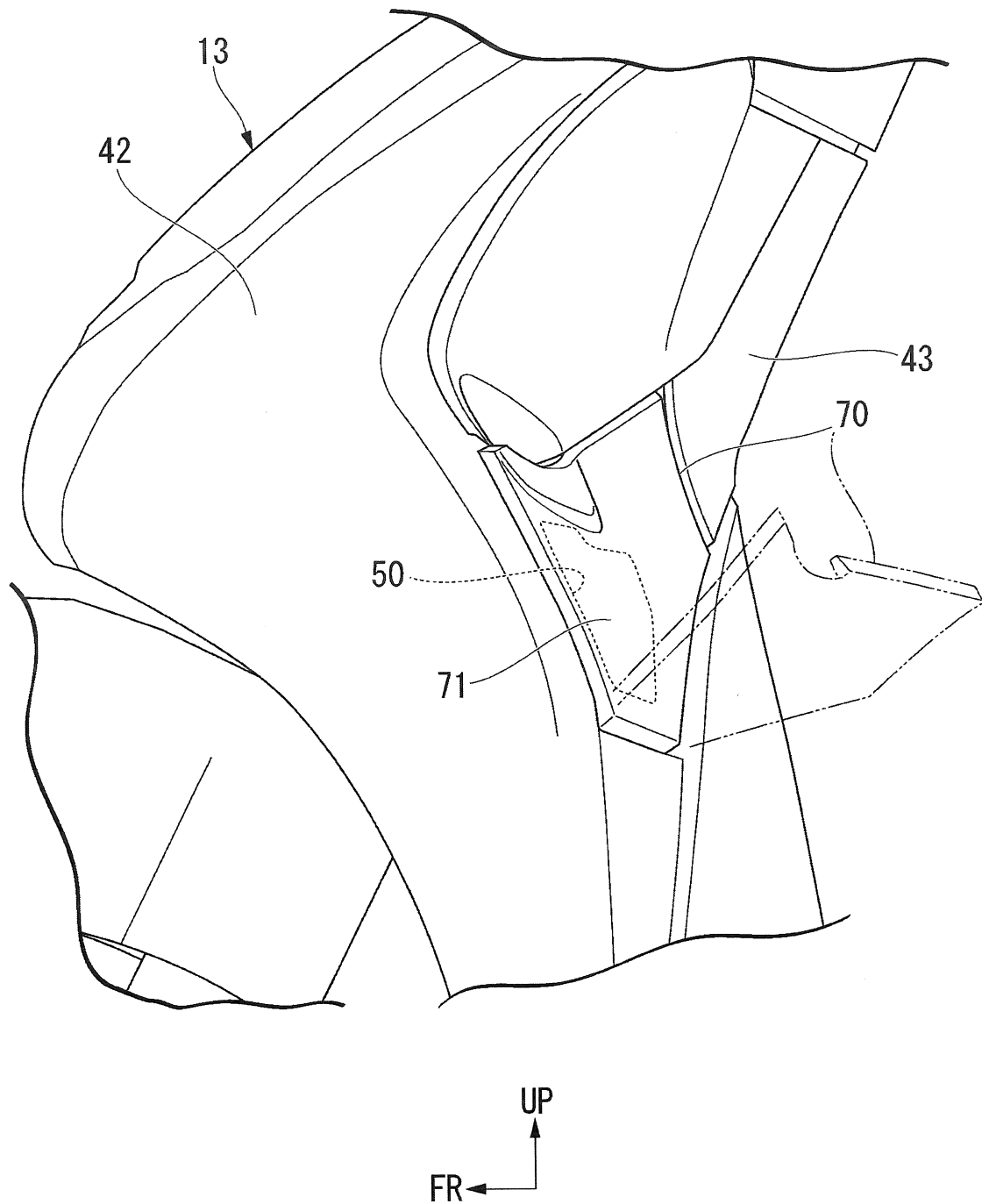
FIG. 1

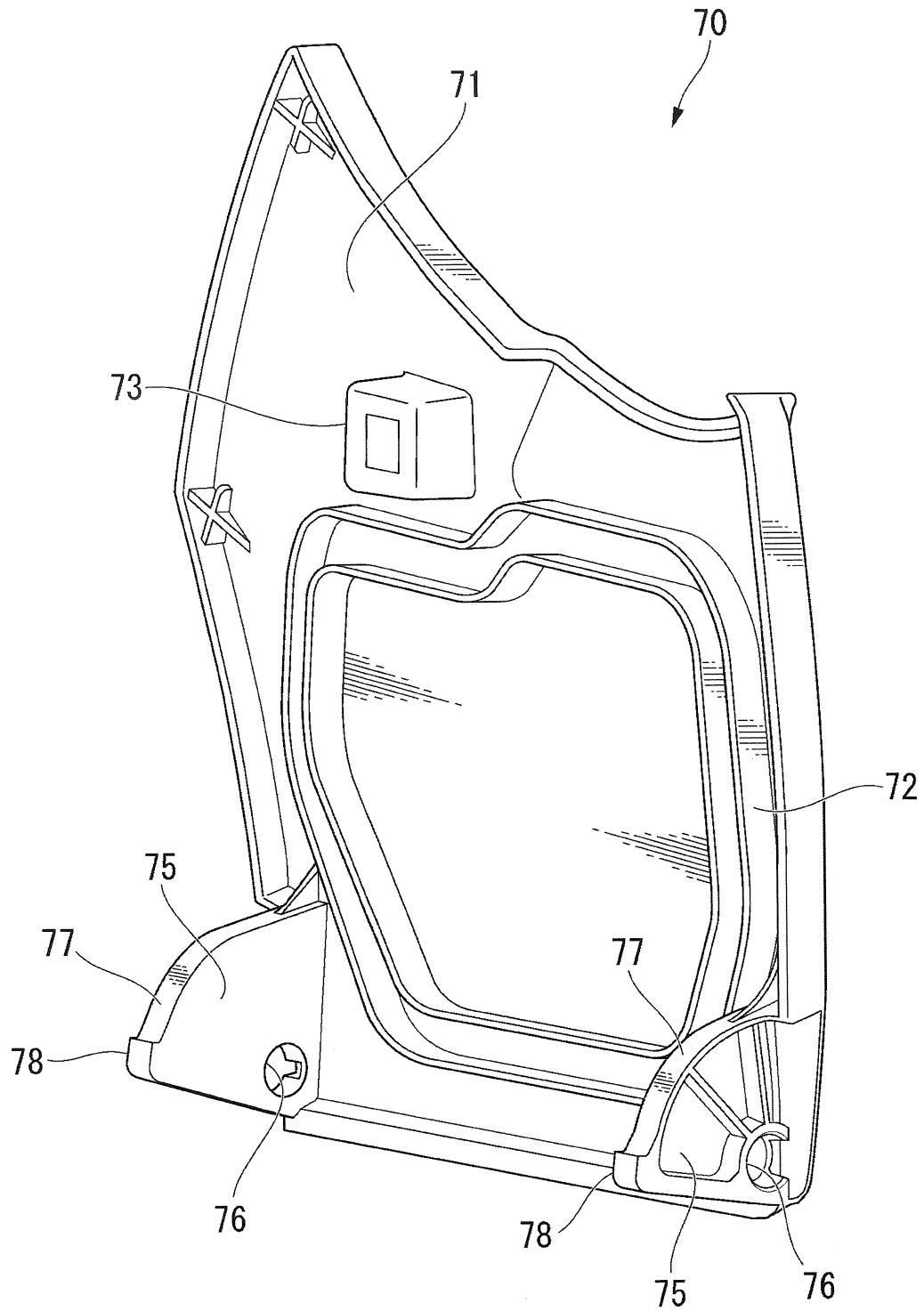
**FIG. 2**

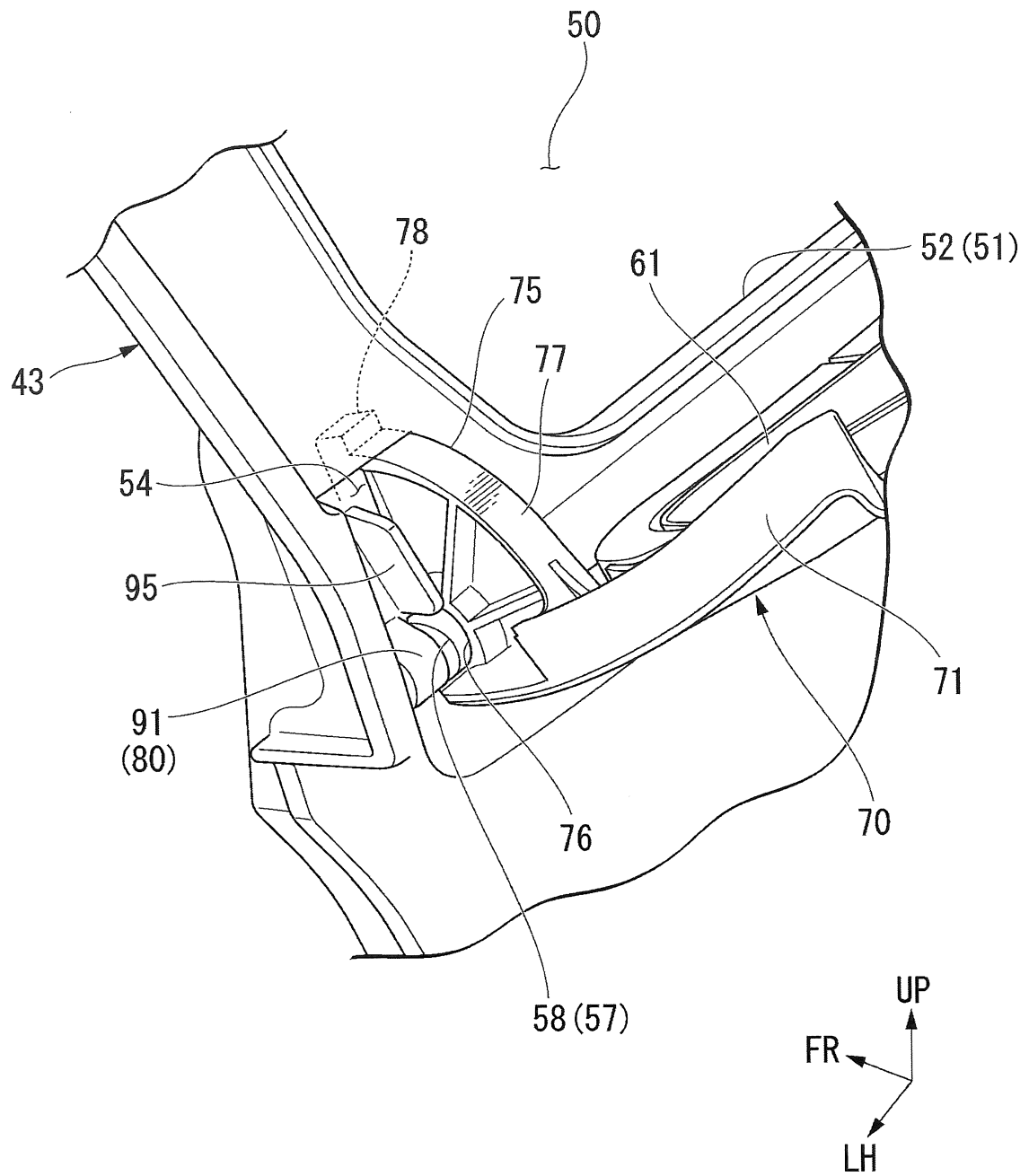
**FIG. 3**

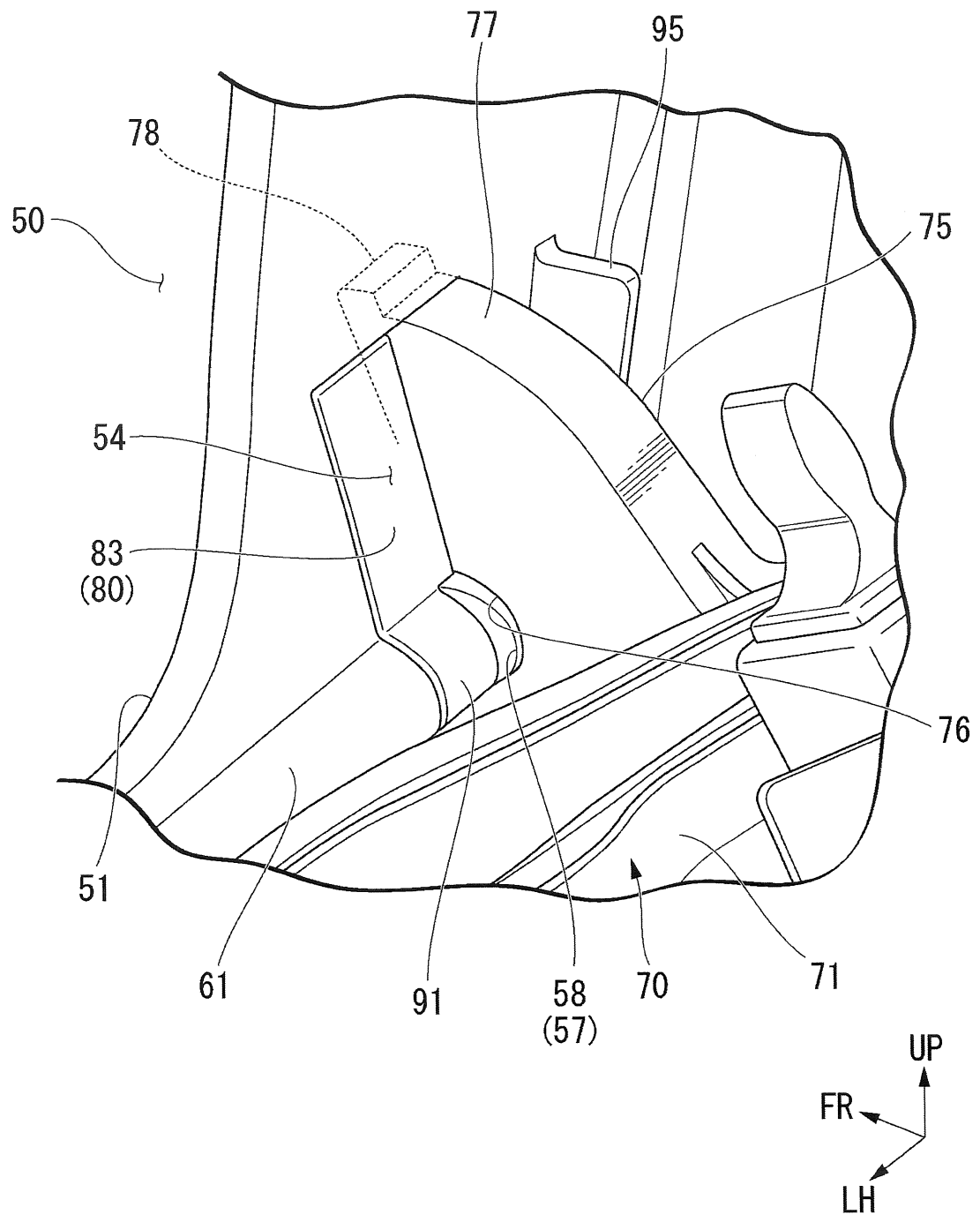
**FIG. 4**

**FIG. 5**

**FIG. 6**

**FIG. 7**

**FIG. 8**

**FIG. 9**

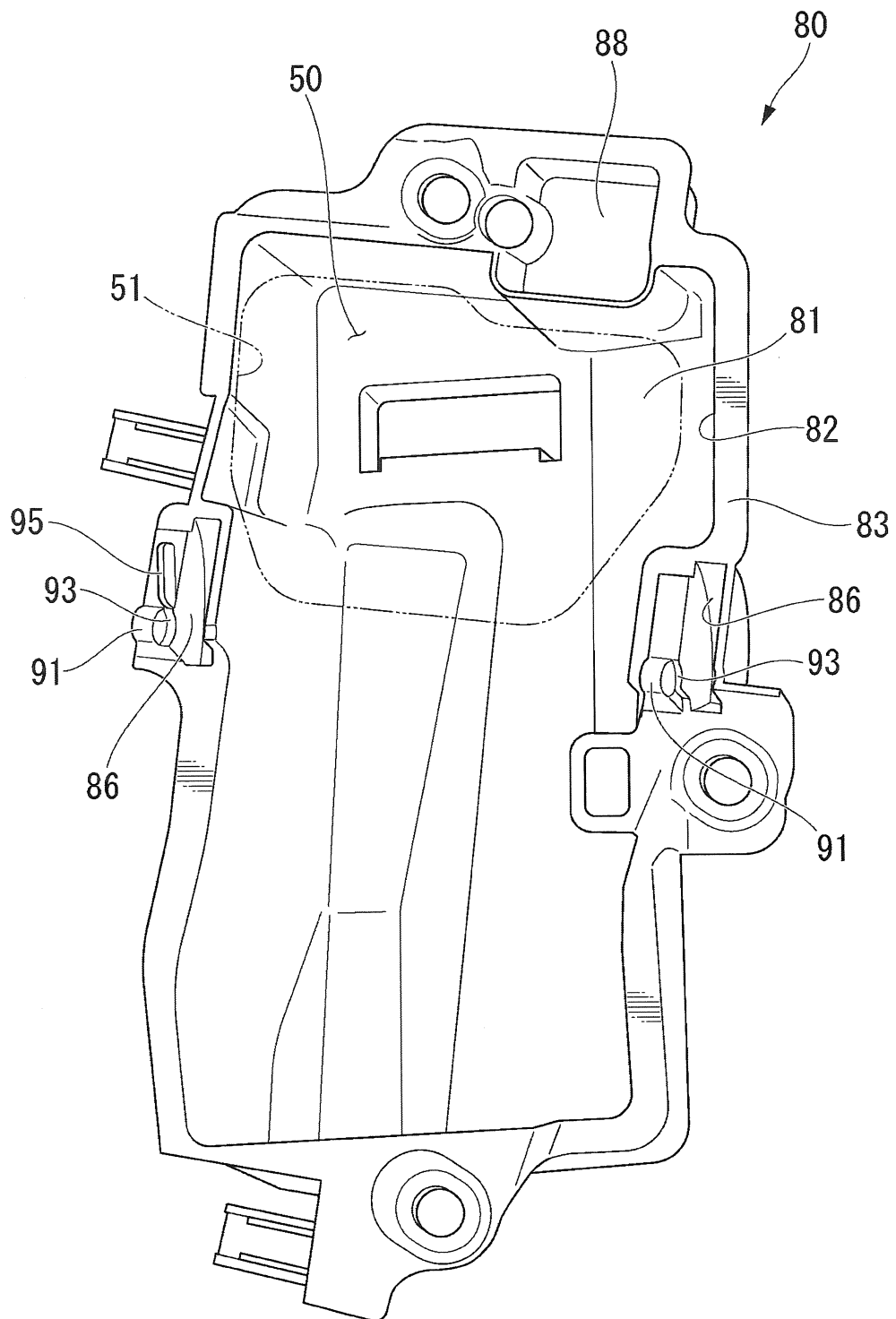


FIG. 10